

TÍCH HỢP GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG TRONG DẠY HỌC ĐỌC HIỂU VĂN BẢN THÔNG TIN CHỦ ĐỀ “HÔM NAY VÀ NGÀY MAI”, NGỮ VĂN LỚP 8, BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Nguyễn Thị Quỳnh Anh
Trường THCS Genesis Hà Nội

Tóm tắt: Bài viết đề xuất phương pháp tích hợp giáo dục phát triển bền vững (GDPTBV) trong dạy học đọc hiểu văn bản thông tin, thông qua chủ đề “Hôm nay và ngày mai” thuộc sách giáo khoa Ngữ văn 8 (bộ Kết nối tri thức với cuộc sống). Trên cơ sở phân tích cơ sở lý luận và nội dung của bốn văn bản thông tin trong bài học, nghiên cứu xác định tiến trình dạy học gồm 5 bước: khởi động – hình thành kiến thức – đọc hiểu – liên hệ – đánh giá. Đồng thời, bài viết đưa ra hệ thống tiêu chí và rubric đánh giá năng lực bền vững của học sinh. Việc tích hợp GDPTBV trong môn Ngữ văn giúp phát triển năng lực tư duy phản biện, hành động vì cộng đồng và nuôi dưỡng phẩm chất nhân văn, qua đó góp phần đào tạo công dân có trách nhiệm trong thế kỉ 21.

Từ khóa: Giáo dục phát triển bền vững; đọc hiểu văn bản thông tin; Ngữ văn 8; chương trình 2018; năng lực; đánh giá; tích hợp liên môn.

INTEGRATING EDUCATION FOR SUSTAINABLE DEVELOPMENT INTO TEACHING READING COMPREHENSION OF INFORMATIONAL TEXTS ON THE TOPIC “TODAY AND TOMORROW,” GRADE 8 LITERATURE, IN THE “CONNECTING KNOWLEDGE TO LIFE” TEXTBOOK SERIES

Nguyen Thi Quynh Anh
Genesis Secondary School, Hanoi

Abstract: This article proposes a method of integrating Education for Sustainable Development (ESD) into teaching reading comprehension of informational texts, using the theme “Today and Tomorrow” in the Grade 8 Vietnamese Literature textbook (Knowledge Connection series). Based on theoretical foundations and content analysis of four selected texts, the study introduces a five-step instructional process: initiation – knowledge formation – comprehension – connection – evaluation. The article also presents an evaluation system and rubric to assess students’ sustainable competencies. Integrating ESD into the literature curriculum fosters critical thinking, responsible action, and humane values, thereby contributing to the development of responsible 21st-century citizens.

Keywords: Education for Sustainable Development; informational text comprehension; Grade 8 Literature; 2018 curriculum; competency-based assessment; interdisciplinary integration.

Nhận bài: 16/05/2025

Phản biện: 15/06/2025

Duyệt đăng: 18/06/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) môn Ngữ văn xác định “đọc hiểu văn bản thông tin” là một trụ cột bên cạnh văn học và nghị luận; yêu cầu học sinh khai thác dữ liệu, lập luận và đa phương tiện để giải quyết vấn đề thực tiễn. Song song với định hướng đó, Giáo dục phát triển bền vững (GDPTBV) được UNESCO xem là chìa khóa giúp người học hình thành tri thức, kỹ năng và thái độ nhằm “sống và hành động có trách nhiệm đối với hiện tại và tương lai của hành tinh”. Việc tích hợp GDPTBV trong môn Ngữ văn – vốn giàu tính nhân văn và liên ngành – không chỉ đáp ứng các Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) mà còn góp phần nuôi dưỡng năng lực thẩm mỹ, tư duy phản biện và trách nhiệm công dân của học sinh.

Tuy nhiên, ở THCS, việc tích hợp GDPTBV vào dạy đọc hiểu văn bản thông tin còn lúng túng do thiếu thống nhất về tư liệu, quy trình tổ chức và công cụ đánh giá.

Trong SGK Kết nối tri thức với cuộc sống (Ngữ văn 8, Bài 9) – chủ đề “Hôm nay và ngày mai” – bốn văn bản thông tin đều xoay quanh mối quan hệ con người–hệ sinh thái

Nội dung tương thích GDPTBV giúp giáo viên thiết kế chuỗi hoạt động đọc hiểu theo định hướng năng lực. Nghiên cứu này nhằm: (i) khái quát cơ sở lý luận về GDPTBV và đọc hiểu văn bản thông tin; (ii) phân tích giá trị giáo dục của chủ đề “Hôm nay và ngày mai”, đề xuất quy trình dạy học 5 bước (khởi động → hình thành kiến thức → đọc hiểu → liên hệ → đánh giá); (iii) thực nghiệm tại lớp 8 và đánh giá hiệu quả qua sản phẩm học tập cùng rubric năng lực bền vững.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về dạy học đọc hiểu văn bản thông tin và giáo dục phát triển bền vững

2.1.1 Khái niệm giáo dục phát triển bền vững (GDPTBV)

Giáo dục phát triển bền vững (Education for Sustainable Development – ESD) được UNESCO định nghĩa là quá trình học tập nhằm giúp người học “phát triển tri thức, kỹ năng, giá trị và thái độ cần thiết để đưa ra các quyết định có trách nhiệm và hành động vì sự phát triển bền vững của xã hội, môi trường và nền kinh tế”. GDPTBV không đơn thuần là một nội dung giáo dục cụ thể, mà là một cách tiếp cận mang tính liên ngành, xuyên môn, được tích hợp trong toàn bộ chương trình giáo dục, nhằm hướng tới thay đổi nhận thức và hành vi theo hướng bền vững.

Tại Việt Nam, dạy học tích hợp là một trong những xu hướng chung của định hướng đổi mới giáo dục hiện nay, giúp cho người học thực hiện tốt các nhiệm vụ học tập, thông qua đó hình thành và phát triển các khái niệm, kiến thức, kỹ năng, các năng lực hoạt động thực tiễn cần thiết. Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được xây dựng trên cơ sở quan điểm tích hợp, phù hợp với định hướng phát triển chung của UNESCO về giáo dục. Môn Ngữ văn, với đặc thù là môn học phát triển tư duy, cảm xúc, hành vi, được kỳ vọng có vai trò quan trọng trong việc hình thành lối sống nhân văn, có trách nhiệm với tự nhiên và xã hội.

Với hệ thống văn bản đa dạng – đặc biệt là các văn bản thông tin – môn Ngữ văn có thể tạo điều kiện thuận lợi để giáo dục học sinh nhận thức được các vấn đề toàn cầu và chủ động kiến tạo giải pháp hướng đến tương lai bền vững.

2.1.2. Vai trò của văn bản thông tin trong phát triển năng lực

Trong CT GDPT 2018, văn bản thông tin được xếp vào một trong ba thể loại cốt lõi bên cạnh văn bản văn học và văn bản nghị luận. Văn bản thông tin giúp học sinh rèn luyện năng lực tiếp nhận, xử lý, đánh giá và sử dụng thông tin một cách có mục đích – đây là một trong những thành tố quan trọng của năng lực ngôn ngữ và năng lực tư duy phản biện.

Khác với văn học thiên về thẩm mỹ, văn bản thông tin có giá trị thực tiễn cao. Qua việc đọc hiểu các văn bản dạng báo chí, dữ liệu khoa học, báo cáo môi trường hoặc diễn từ, học sinh không chỉ tích lũy tri thức mà còn rèn luyện năng lực phân tích nguyên nhân – hậu quả, nhận diện vấn đề xã hội, đưa ra giải pháp và hành động có trách nhiệm – những năng lực cốt lõi trong khung phát triển bền vững của UNESCO.

Như vậy, việc sử dụng văn bản thông tin có nội

dung liên quan đến phát triển bền vững là điểm giao thoa giữa mục tiêu môn Ngữ văn và yêu cầu GDPTBV, cho phép giáo viên tích hợp mà không làm biến dạng đặc trưng bộ môn.

2.1.3. Nguyên tắc tích hợp GDPTBV trong dạy học Ngữ văn

Theo *khung hướng dẫn của UNESCO (2017)* đề xuất 3 nhóm định hướng: Học những gì? (What to learn – nội dung tương thích); Học như thế nào? (How to learn – phương pháp gắn với hành động, liên hệ); Đánh giá ra sao? (How to assess – đánh giá toàn diện năng lực, thái độ, hành động). Đặc biệt, UNESCO nhấn mạnh nguyên tắc: “*Các hoạt động học tập cần tạo điều kiện để người học tham gia hành động thực tiễn, phân tư, hợp tác và giải quyết vấn đề vì sự phát triển bền vững*”.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT) xác định các năng lực đặc thù của môn Ngữ văn gồm: năng lực đọc hiểu, năng lực viết, năng lực nói và nghe.

Một số chuyên đề trong nước gợi ý tích hợp phải dựa trên sự phù hợp về chủ đề và giá trị nhân văn và đánh giá cần xây dựng trên thang năng lực tích hợp: hiểu biết – liên hệ – suy ngẫm – kiến tạo giải pháp.

Để việc tích hợp GDPTBV trong môn Ngữ văn đạt hiệu quả, giáo viên cần vận dụng một số nguyên tắc cơ bản sau:

Nguyên tắc tương thích nội dung: Chỉ lựa chọn tích hợp những văn bản có chủ đề gần với các khía cạnh phát triển bền vững như môi trường, tài nguyên, công nghệ, dân số, bình đẳng giới...; tránh gán ghép khi văn bản không phù hợp.

Nguyên tắc phát triển năng lực: Việc tích hợp phải phục vụ mục tiêu phát triển các năng lực đặc thù của môn Ngữ văn như đọc hiểu, viết, nói và nghe, đồng thời giúp hình thành phẩm chất như trách nhiệm, nhân ái, chăm chỉ.

Nguyên tắc hành động và liên hệ: Các hoạt động đọc – viết – thảo luận cần gắn với tình huống thực tiễn và thúc đẩy học sinh kiến tạo hành động (viết kiến nghị, đề xuất giải pháp, tham gia chiến dịch vì môi trường...).

Nguyên tắc đánh giá theo năng lực bền vững: Hệ thống đánh giá nên đo lường cả hiểu biết, khả năng liên hệ, thái độ và khả năng đề xuất giải pháp của học sinh chứ không chỉ dừng ở tái hiện nội dung văn bản. Rubric đánh giá theo tiêu chí bền vững sẽ hỗ trợ tốt cho mục tiêu này.

2.2. Triển khai nội dung giảng dạy chủ đề “Hôm nay và ngày mai” gồm 4 văn bản thông tin
2.2.1. *Giới thiệu chủ đề và ý nghĩa giáo dục*
Chủ đề “Hôm nay và ngày mai” (Bài 9, SGK Ngữ văn 8 – Kết nối tri thức với cuộc sống) gồm

bốn văn bản thông tin có nội dung tập trung vào mối quan hệ giữa con người và môi trường sống. Các văn bản không chỉ phản ánh hiện trạng mà còn truyền tải những thông điệp mạnh mẽ về trách nhiệm, ứng xử và giải pháp vì một tương lai bền vững.

Văn bản	Loại hình	Giá trị GDPTBV
1. Miền châu thổ sông Cửu Long cần chuyển đổi từ sống chung sang chào đón lũ (Lê Anh Tuấn)	Bài báo khoa học	Thích ứng với biến đổi khí hậu
2. Choáng ngợp và đau đớn từ loạt phim ‘Hành tinh của chúng ta’ (Lâm Lê)	Bài giới thiệu phim	Nhận diện khủng hoảng sinh thái
3. Diễn từ ứng khẩu của thủ lĩnh da đỏ Xi-át-ton	Diễn từ lịch sử	Giá trị sống hài hòa với tự nhiên
4. Dấu chân sinh thái của mỗi người và thông điệp từ Trái đất (Dương Xuân Thảo)	Bài báo khoa học	Hành vi tiêu dùng, tác động cá nhân

Tổng thể, chủ đề không chỉ cung cấp thông tin khoa học – xã hội – nhân văn mà còn giúp học sinh hiểu được tác động của hành vi cá nhân đối với môi trường và định hướng hành động vì một tương lai bền vững. Đây là điều kiện thuận lợi để tích hợp GDPTBV theo chiều sâu. Các văn bản trong chủ đề được thiết kế theo nguyên tắc đa dạng về thể loại, góc nhìn, nguồn gốc tư liệu. Cách tổ chức này tạo nên một hệ thống văn bản đa

tầng, giúp học sinh tiếp cận vấn đề từ nhiều chiều, phát triển năng lực đánh giá – phản biện và định hướng hành động.

2.2.2. *Các bước tiến trình tích hợp GDPTBV*
Việc dạy học đọc hiểu tích hợp GDPTBV không thể chỉ dừng ở nhận biết nội dung mà cần tổ chức thành một tiến trình có chủ đích, kết nối giữa tri thức – cảm xúc – hành động. Dựa trên tài liệu thực nghiệm một tiến trình gợi ý bao gồm 5 bước:

Bước	Hoạt động chính	Tích hợp GDPTBV
1. Khởi động	Hình ảnh – video – câu hỏi gợi mở	Kết nối thực tiễn, khơi gợi nhận thức
2. Hình thành kiến thức	Phân biệt thể loại, cấu trúc văn bản	Nhận diện thông tin – công cụ ngôn ngữ
3. Đọc hiểu văn bản	Phân tích số liệu, ngôn ngữ, dẫn chứng	Hiểu sâu vấn đề – kết nối thông tin
4. Liên hệ – hành động	Viết cam kết, thiết kế sản phẩm truyền thông	Định hướng hành vi bền vững
5. Đánh giá – tổng kết	Rubric cá nhân/nhóm	Đo năng lực toàn diện

Cụ thể cách thức triển khai với 4 văn bản:

Văn bản	Khởi động	Hình thành kiến thức	Đọc hiểu văn bản	Liên hệ – Hành động	Đánh giá – Tổng kết
1. Miền châu thổ sông Cửu Long cần chuyển đổi từ sống chung sang chào đón lũ (Lê Anh Tuấn)	Xem video mùa nước nổi, hỏi: “Nếu không còn lũ thì sao?” → G D P T B V : Nhận diện hệ sinh thái – biến đổi khí hậu	Giới thiệu văn bản thông tin về hiện tượng tự nhiên	Phân tích lợi ích – hệ quả – giải pháp thích ứng → GDPTBV: Ứng xử sinh thái bền vững	Viết đoạn thay đổi thói quen sống thân thiện môi trường → G D P T B V : Hành vi cá nhân thân thiện với thiên nhiên	Đánh giá năng lực bền vững: Hiểu – phân tích – đề xuất

2. Choáng ngợp và đau đớn từ loạt phim ‘Hành tinh của chúng ta’ (Lâm Lê)	Trích phim, hỏi: “Cảnh nào khiến em choáng n g ợ p ? ” → G D P T B V : Nhận diện vấn đề môi trường toàn cầu qua hình ảnh	Xác định bố cục – ngôn ngữ biểu cảm	Phân tích cảnh báo sinh thái: tuyệt chủng, tan băng, rác thải → GDPT-BV: Tác động tiêu cực của con người đến hệ sinh thái	Vẽ sơ đồ tư duy: “Em có thể làm gì để hành tinh khỏe hơn?” → GDPTBV: Đề xuất hành động bảo vệ môi trường	Đánh giá qua sản phẩm truyền thông môi trường
3. Diễn từ ứng khẩu của thủ lĩnh da đỏ Xi-át-ton	Hỏi: “Tổ tiên ta quan niệm thiên nhiên thế nào?” → GDPTBV: Giá trị sống hài hòa với tự nhiên	Giới thiệu thể loại diễn từ – ngữ cảnh văn hóa	Phân tích ngôn ngữ ẩn dụ: “Đất là mẹ”, “Chúng tôi là một phần của đất đai” → G D P T B V : Triết lí sống bền vững – nhân văn bản địa	Viết đoạn phản tư cá nhân – kết nối với hành vi hiện tại → GDPT-BV: Xây dựng thái độ sống có trách nhiệm	Đánh giá năng lực cảm thụ – phản tư – điều chỉnh hành vi
4. Dấu chân sinh thái của mỗi người và thông điệp từ Trái đất (Dương Xuân Thảo)	Kiểm tra mức tiêu thụ cá nhân → GDPT-BV: Nhận thức về tiêu dùng bền vững	Giới thiệu khái niệm “dấu chân sinh thái”	Phân tích bảng hành vi – tính toán tác động cá nhân → G D P T B V : Đánh giá hành vi tiêu dùng – định hướng thay đổi	Viết cam kết hành động cá nhân trong 1 tuần → GDPT-BV: Hành vi thiết thực – giảm tác động môi trường	Đánh giá khả năng chuyển hóa kiến thức thành hành động thực tế

2.2.3. Nguyên tắc và tiêu chí tích hợp GDPTBV trong đọc hiểu văn bản thông tin

Dựa trên phân tích ở mục 2.1.3, có thể hệ thống một số nguyên tắc tích hợp GDPTBV trong đọc hiểu văn bản thông tin như sau:

Nguyên tắc liên kết chủ đề: Chọn văn bản có chủ đề trùng khớp hoặc tương thích với các trụ cột phát triển bền vững: môi trường – xã hội – kinh tế – văn hóa.

Nguyên tắc liên hệ – hành động: Thiết kế hoạt động mở để học sinh liên hệ bản thân và xây dựng giải pháp cá nhân/nhóm.

Nguyên tắc đa phương thức: Khai thác đồng thời các phương tiện biểu đạt (hình ảnh, số liệu, biểu đồ) để phát triển tư duy đọc đa dạng.

Các tiêu chí đánh giá năng lực GDPTBV tích hợp trong đọc hiểu có thể bao gồm:

1. Hiểu biết về vấn đề phát triển bền vững trong văn bản;

2. Khả năng liên hệ thông tin với thực tiễn địa phương/gia đình/bản thân;

3. Thái độ tích cực và có trách nhiệm với tương lai môi trường – xã hội;

4. Khả năng đề xuất hành động cụ thể, thiết thực. Những tiêu chí này có thể được cụ thể hóa bằng rubric đánh giá nhóm hoặc cá nhân, giúp giáo viên phản hồi chính xác và giúp học sinh tự nhận thức về tiến bộ của bản thân.

2.3. Hiệu quả sư phạm và dự thảo hệ thống đánh giá năng lực của học sinh

2.3.1 Hiệu quả sư phạm dự kiến

Tích hợp GDPTBV vào dạy học chủ đề “Hôm nay và ngày mai” mang lại hiệu quả ở ba phương diện:

Nhận thức: Học sinh tiếp cận khái niệm phát triển bền vững qua nhiều thể loại văn bản, từ đó rèn năng lực đọc hiểu đa chiều và phản hồi các vấn đề toàn cầu – địa phương.

Thái độ: Nội dung văn bản khơi gợi cảm xúc

nhân văn, hình thành trách nhiệm cá nhân với môi trường và cộng đồng.

Hành động: Qua các hoạt động thực tiễn như viết cam kết, thiết kế infographic, đo “dấu chân sinh thái”, học sinh phát triển tư duy giải pháp và hành vi bền vững.

Cách tiếp cận liên ngành còn giúp môn Ngữ văn trở nên thiết thực, gắn với định hướng nghề

nghiệp trong các lĩnh vực môi trường, báo chí, truyền thông và phát triển cộng đồng.

2.3.2 Dự thảo hệ thống đánh giá năng lực học sinh

Nhằm đánh giá hiệu quả của việc tích hợp GDPTBV trong dạy học đọc hiểu văn bản thông tin, nhóm nghiên cứu đề xuất sử dụng hệ thống đánh giá theo định hướng phát triển năng lực, cụ thể gồm các tiêu chí sau:

Năng lực thành phần	Biểu hiện cần đạt	Hình thức đánh giá
1. Đọc hiểu văn bản thông tin	Hiểu cấu trúc, thông tin chính, mục đích và lập luận trong văn bản	Phiếu câu hỏi – Bài viết ngắn – Trắc nghiệm đa lựa chọn
2. Tư duy phản biện	Nhận diện vấn đề xã hội/môi trường; đưa ra quan điểm cá nhân; lập luận rõ ràng	Viết đoạn nghị luận; bài thuyết trình cá nhân hoặc nhóm
3. Liên hệ – kết nối – ứng dụng	Liên hệ với thực tiễn; vận dụng kiến thức để kiến tạo giải pháp cụ thể, khả thi	Dự án nhỏ, sản phẩm truyền thông (poster, video, cam kết...)
4. Thái độ trách nhiệm và hành vi phát triển bền vững	Biểu hiện thái độ tích cực với vấn đề chung; thay đổi hành vi cụ thể trong học tập và sinh hoạt	Phiếu tự đánh giá; nhật kí học tập; bảng cam kết cá nhân

Đặc biệt, Rubric đánh giá sản phẩm học tập cần được thiết kế theo hướng định lượng (có thang điểm cụ thể) và định tính (mô tả hành vi biểu hiện), bảo đảm đo được mức độ phát triển năng lực chứ không chỉ kiến thức.

III. KẾT LUẬN

Việc khai thác đa dạng văn bản (báo chí, diễn từ, dữ liệu...) và tổ chức tiến trình học theo chuỗi từ nhận biết đến hành động đã giúp học sinh phát triển năng lực đọc hiểu sâu, tư duy phản biện và thái độ sống bền vững. Hệ thống công cụ đánh giá

(rubric, tự đánh giá, sản phẩm nhóm...) hỗ trợ đo lường hiệu quả học tập và thúc đẩy học sinh tự điều chỉnh hành vi.

Tuy chưa phổ biến rộng rãi, mô hình tích hợp GDPTBV trong dạy học Ngữ văn theo chủ đề bước đầu cho thấy tính khả thi và triển vọng nhân rộng. Tích hợp GDPTBV không làm mất đi bản sắc thẩm mỹ của môn Ngữ văn mà còn làm sâu sắc thêm tính nhân văn, kết nối người học với các vấn đề toàn cầu, góp phần hình thành công dân có trách nhiệm trong thế kỉ 21.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), Chương trình Giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể (ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT)/
- Bộ Giáo dục và Đào tạo, (26/12/2018), Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (ban hành kèm Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT).
- Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống – Ngữ văn 8, tập 2. (2023). Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- UNESCO. (2017). *Education for Sustainable Development Goals: Learning Objectives*. Paris: United Nations Educational, Scientific and Cultural Organization.
- Bùi Thị Thanh Nhân, Hà Văn Dũng (2024). *Tích hợp giáo dục vì sự phát triển bền vững trong đào tạo giáo viên và trong dạy học ở trường phổ thông: Một nghiên cứu tổng quan*. Tạp chí Khoa học giáo dục, tập 20, số S1.
- Nguyễn Thị Thanh Huyền (2021), “Tích hợp giáo dục phát triển bền vững trong môn Ngữ văn – lí luận và thực tiễn”, Tạp chí Giáo dục.
- Trần Thị Thu Hằng (2022), “Đánh giá năng lực học sinh trong dạy học Ngữ văn theo định hướng phát triển bền vững”, Tạp chí Khoa học giáo dục.